

Số: 411 /QĐ-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận danh sách sinh viên trúng tuyển**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-BGDĐT ngày 12/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐHKQTĐ ngày 09/5/2025 của Hội đồng Đại học ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 27/09/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc ban hành chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 16/12/2024 của Hiệu trưởng Đại học Kinh tế Quốc dân về việc ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 03/06/2025 về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh đại học của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh đào tạo từ xa trình độ đại học đợt 1 năm 2026 ngày 18/3/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Từ xa.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 926 thí sinh trúng tuyển chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học (NEU - Elearning) của Đại học Kinh tế Quốc dân đợt 1 năm 2026. Trong đó:

- 192 thí sinh ngành Kế toán
- 216 thí sinh ngành Luật Kinh tế
- 437 thí sinh ngành Quản trị kinh doanh
- 81 thí sinh ngành Tài chính - Ngân hàng

(Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Trung tâm Đào tạo Từ xa có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện và quản lý đào tạo theo hình thức giáo dục từ xa đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Đại học và Bộ Giáo dục và Đào tạo.



**Điều 3.** Các Ông (Bà) Giám đốc Trung tâm Đào tạo Từ xa, Viện Trưởng, Trưởng Khoa, Trưởng các phòng liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐTTX.



**PGS.TS Bùi Huy Nhượng**

DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH KẾ TOÁN  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 1 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411/QĐ-ĐHKTQD ngày 31/3/2026)

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19260001	Cao Thị Thuý	An	16/01/1995	Ninh Bình	Nữ	
2	19260002	Bùi Phương	Anh	17/02/2004	Hải Phòng	Nữ	
3	19260003	Bùi Phương Quý	Anh	10/03/1995	Hải Phòng	Nữ	
4	19260004	Bùi Quỳnh	Anh	22/12/2001	Ninh Bình	Nữ	
5	19260005	Đoàn Thị Kim	Anh	12/10/1982	Ninh Bình	Nữ	
6	19260006	Dương Thị Ngọc	Anh	22/12/2005	Thái Nguyên	Nữ	
7	19260007	Hà Lan	Anh	18/11/2005	Lào Cai	Nữ	
8	19260008	Lại Ngọc	Anh	02/10/2001	Hà Nội	Nữ	
9	19260010	Ngô Phương	Anh	29/08/1998	Hà Nội	Nữ	
10	19260011	Nguyễn Duy	Anh	11/08/2001	Nghệ An	Nam	
11	19260012	Nguyễn Hà	Anh	18/09/1999	Hà Nội	Nữ	
12	19260013	Nguyễn Phương	Anh	03/11/2003	Hà Nội	Nữ	
13	19260014	Nguyễn Thị Thùy	Anh	13/11/1994	Bắc Ninh	Nữ	
14	19260015	Nguyễn Thị Vân	Anh	19/04/2003	Thanh Hóa	Nữ	
15	19260016	Phạm Ngọc	Anh	27/04/2001	Hà Nội	Nữ	
16	19260017	Phạm Trâm	Anh	02/04/2002	Hà Nội	Nữ	
17	19260018	Trần Phương	Anh	20/08/2007	Hà Nội	Nữ	
18	19260019	Trần Thị Vân	Anh	11/09/1999	Hải Phòng	Nữ	
19	19260020	Trịnh Thị Lan	Anh	14/07/1993	Hưng Yên	Nữ	
20	19260021	Vũ Thị Lan	Anh	24/01/2006	Phú Thọ	Nữ	
21	19260022	Đinh Thị Ngọc	Ánh	05/08/2003	Ninh Bình	Nữ	
22	19260023	Lương Ngọc	Ánh	07/08/2004	Lào Cai	Nữ	
23	19260026	Hoàng Thúy	Bình	27/01/2004	Nghệ An	Nữ	
24	19260027	Lê Văn	Cao	06/05/2002	Thanh Hóa	Nam	
25	19260028	Lưu Bình	Chi	22/11/1991	Hà Nội	Nữ	
26	19260029	Phùng Thị Tố	Chinh	28/07/2004	Hà Nội	Nữ	
27	19260030	Nguyễn Thị	Chuyên	13/07/1991	Bắc Ninh	Nữ	
28	19260031	Lò Thị Diệu	Cơ	22/06/2003	Lào Cai	Nữ	
29	19260032	Hán Mạnh	Cường	29/07/1981	Bắc Ninh	Nam	
30	19260033	Mai Xuân	Cường	07/03/2003	Thanh Hóa	Nam	
31	19260034	Phan Minh	Cường	19/08/2003	Hải Phòng	Nam	
32	19260035	Võ Huy	Cường	27/10/2002	Bắc Ninh	Nam	
33	19260036	Nghiêm Văn	Điệp	09/02/1999	Phú Thọ	Nam	
34	19260037	Nguyễn Thị	Địu	09/08/1979	Lào Cai	Nữ	
35	19260038	Phạm Bùi Minh	Đức	03/07/2002	Gia Lai	Nam	
36	19260039	Nguyễn Thị	Dung	10/03/1992	Hà Nội	Nữ	
37	19260040	Nguyễn Thùy	Dung	29/01/1995	Bắc Ninh	Nữ	
38	19260041	Hoàng Anh	Dũng	05/12/2003	Hà Nội	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
39	19260042	Nguyễn Tuấn	Dũng	26/09/2001	Sơn La	Nam	
40	19260044	Hà Vũ Nguyễn Thuý	Dương	18/07/1999	Hải Phòng	Nữ	
41	19260045	Hoàng Hải	Dương	01/04/2007	Lạng Sơn	Nữ	
42	19260046	Nguyễn Phạm Khánh	Dương	01/06/1982	Hà Nội	Nam	
43	19260047	Nguyễn Thị	Duyên	13/09/2006	Hà Nội	Nữ	
44	19260048	Đỗ Châu	Giang	11/01/1999	Hà Nội	Nữ	
45	19260049	Đỗ Hương	Giang	22/08/2003	Ninh Bình	Nữ	
46	19260050	Nguyễn Hương	Giang	08/08/2003	Hải Phòng	Nữ	
47	19260051	Trần Thị Thu	Giang	09/12/1989	Bắc Ninh	Nữ	
48	19260052	Đỗ Thị Thu	Hà	19/02/1975	Hà Nội	Nữ	
49	19260053	Lê Ngọc	Hà	08/03/2006	Thanh Hóa	Nữ	
50	19260054	Lê Thu	Hà	03/04/2007	Hà Nội	Nữ	
51	19260055	Nguyễn Thị	Hà	03/07/2000	Hải Phòng	Nữ	
52	19260056	Nguyễn Thị Thu	Hà	02/07/1995	Hưng Yên	Nữ	
53	19260057	Nguyễn Thu	Hà	14/01/2002	Hưng Yên	Nữ	
54	19260058	Phạm Thị Thu	Hà	02/07/2000	Hà Nội	Nữ	
55	19260059	Phùng Thị Thu	Hà	17/10/2005	Lào Cai	Nữ	
56	19260060	Trần Thu	Hà	24/06/2005	Hà Nội	Nữ	
57	19260061	Đặng Thị	Hằng	10/07/1998	Sơn La	Nữ	
58	19260062	Đặng Thị Thúy	Hằng	15/10/2004	Phú Thọ	Nữ	
59	19260063	Điền Thị Thu	Hằng	10/06/2003	Ninh Bình	Nữ	
60	19260064	Đoàn Thị Thuý	Hằng	23/09/2000	Bắc Ninh	Nữ	
61	19260065	Hà Thu	Hằng	30/03/1992	Hải Phòng	Nữ	
62	19260066	Nguyễn Thu	Hằng	03/02/2002	Thanh Hóa	Nữ	
63	19260067	Nguyễn Thu	Hằng	18/02/1996	Lào Cai	Nữ	
64	19260068	Trần Thị Diệu	Hằng	19/10/2005	Nghệ An	Nữ	
65	19260069	Trịnh Thị	Hằng	10/10/1992	Hà Nội	Nữ	
66	19260070	Dương Chung	Hậu	16/03/1991	Ninh Bình	Nam	
67	19260071	Nguyễn Lê Thị	Hậu	22/11/2003	Nghệ An	Nữ	
68	19260072	Bùi Thị	Hiền	02/12/2001	Phú Thọ	Nữ	
69	19260073	Chu Thị Thanh	Hiền	06/06/1991	Ninh Bình	Nữ	
70	19260074	Đặng Thị	Hiền	25/03/1989	Hà Nội	Nữ	
71	19260075	Hoàng Thị	Hiền	29/06/1999	Thanh Hóa	Nữ	
72	19260076	Lê Thuý	Hiền	13/04/1998	Sơn La	Nữ	
73	19260077	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	20/10/1997	Hải Phòng	Nữ	
74	19260078	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	16/10/2004	Hà Nội	Nữ	
75	19260079	Phan Thị	Hiền	26/05/2003	Nghệ An	Nữ	
76	19260081	Phan Thị	Hoa	01/05/2000	Nghệ An	Nữ	
77	19260083	Dư Thanh	Hoài	13/04/2003	Ninh Bình	Nữ	
78	19260085	Nguyễn Thị	Hoàn	17/07/1989	Ninh Bình	Nữ	
79	19260086	Nguyễn Thị	Hồng	05/08/1988	Ninh Bình	Nữ	
80	19260087	Nguyễn Minh	Huấn	17/04/1994	Quảng Ninh	Nam	
81	19260088	Đặng Thị	Hương	16/03/1995	Hà Nội	Nữ	
82	19260089	Hoàng Thị	Hương	05/09/1983	Thanh Hóa	Nữ	
83	19260090	Đặng Thuý	Hường	09/03/2006	Hà Nội	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
84	19260091	Quách Thu	Hường	08/10/2003	Hà Nội	Nữ	
85	19260092	Trần Việt	Huy	07/12/2002	Lào Cai	Nam	
86	19260093	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	03/06/1998	Hà Nội	Nữ	
87	19260094	Nguyễn Thị Thu	Huyền	19/08/1999	Phú Thọ	Nữ	
88	19260095	Trần Ngọc	Huyền	23/12/2002	Hải Phòng	Nữ	
89	19260096	Trương Thị	Huyền	28/02/2004	Hà Nội	Nữ	
90	19260097	Vy Thị Ngọc	Huyền	21/02/2004	Quảng Ninh	Nữ	
91	19260098	Hà Minh	Khuê	03/01/2007	Hải Phòng	Nữ	
92	19260099	Bùi Phương	Linh	27/02/2006	Thanh Hóa	Nữ	
93	19260101	Lê Thị Ngọc	Linh	24/02/2000	Hải Phòng	Nữ	
94	19260102	Ngô Nguyễn Phương	Linh	04/01/2006	Thái Nguyên	Nữ	
95	19260105	Nguyễn Mỹ	Linh	29/04/2001	Hải Phòng	Nữ	
96	19260106	Nguyễn Ngọc Thùy	Linh	28/03/2003	Quảng Trị	Nữ	
97	19260107	Nguyễn Phan Hoàng	Linh	23/12/2001	Đà Nẵng	Nữ	
98	19260108	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	18/07/1996	Nghệ An	Nữ	
99	19260109	Phạm Cẩm	Linh	24/05/2003	Ninh Bình	Nữ	
100	19260111	Trần Khánh	Linh	19/08/2003	Hà Nội	Nữ	
101	19260112	Trần Khánh	Linh	25/05/2006	Hà Nội	Nữ	
102	19260113	Trần Thị	Linh	20/12/1997	Ninh Bình	Nữ	
103	19260114	Vũ Nhật	Linh	23/05/1992	Ninh Bình	Nam	
104	19260115	Bùi Thị	Loan	04/02/2000	Hưng Yên	Nữ	
105	19260116	Lê Thị	Loan	15/05/1997	Nghệ An	Nữ	
106	19260117	Phạm Hoàng	Long	25/11/1993	Hà Nội	Nam	
107	19260118	Nguyễn Thị	Lượng	05/11/1991	Hưng Yên	Nữ	
108	19260119	Nguyễn Vũ Phương	Mai	29/06/2000	Ninh Bình	Nữ	
109	19260120	Nguyễn Thị	Minh	08/12/1992	Hà Nội	Nữ	
110	19260121	Quách Thị Hồng	Minh	02/12/2003	Hưng Yên	Nữ	
111	19260122	Trần Thị Bình	Minh	10/06/1987	Quảng Ngãi	Nữ	
112	19260123	Đào Trà	My	24/09/2003	Quảng Ninh	Nữ	
113	19260124	Ngô Hữu	Nam	07/01/1998	Đông Nai	Nam	
114	19260125	Cao Thị Thúy	Nga	19/05/1997	Bắc Ninh	Nữ	
115	19260126	Hoàng Phương	Nga	19/09/2002	Thái Nguyên	Nữ	
116	19260127	Bùi Thị	Ngọc	11/11/1983	Ninh Bình	Nữ	
117	19260129	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	18/08/2002	Huế	Nữ	
118	19260130	Nguyễn Thị	Ngọc	15/08/1995	Bắc Ninh	Nữ	
119	19260131	Trần Bích	Ngọc	29/07/1992	Phú Thọ	Nữ	
120	19260132	Đào Minh	Nguyệt	24/06/2001	Phú Thọ	Nữ	
121	19260133	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	08/12/2000	Hà Nội	Nữ	
122	19260134	Phạm Thị	Nguyệt	27/12/1999	Hải Phòng	Nữ	
123	19260135	Trần Thị Thanh	Nhàn	20/07/2006	Hà Nội	Nữ	
124	19260136	Phạm Minh	Nhật	18/09/2006	Điện Biên	Nam	
125	19260137	Phạm Hải Yến	Nhi	03/10/2006	Bắc Ninh	Nữ	
126	19260138	Trần Thị Phương	Như	28/06/1993	Liên Bang Nga	Nữ	
127	19260139	Nguyễn Thị	Nhung	15/10/1985	Huế	Nữ	
128	19260140	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	11/10/2003	Phú Thọ	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
129	19260141	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	12/10/1991	Hà Nội	Nữ	
130	19260142	Phạm Thị	Nhung	02/08/2003	Nghệ An	Nữ	
131	19260143	Đặng Thị	Pham	05/12/1999	Lào Cai	Nữ	
132	19260144	Nguyễn Hoàng	Phúc	30/12/2000	Hải Phòng	Nam	
133	19260146	Hoàng Ngọc	Phuong	13/02/2004	Tuyên Quang	Nữ	
134	19260147	Nguyễn Kim	Phuong	26/11/2004	Phú Thọ	Nữ	
135	19260148	Nguyễn Minh	Phuong	05/10/2004	Hà Nội	Nữ	
136	19260149	Nguyễn Văn	Phuong	05/10/1980	Thanh Hóa	Nam	
137	19260151	Nguyễn Duy	Quân	30/05/1987	Hà Nội	Nam	
138	19260152	Lê Tuấn	Quang	15/03/1984	Hà Nội	Nam	
139	19260153	Ma Xuân	Quang	25/11/1997	Tuyên Quang	Nam	
140	19260154	Hoàng Thị Diệu	Quyên	15/12/2003	Nghệ An	Nữ	
141	19260155	Nguyễn Tố	Quyên	16/06/2002	Phú Thọ	Nữ	
142	19260156	Phan Thị	Quỳnh	14/04/1998	Hà Tĩnh	Nữ	
143	19260157	Phùng Diễm	Quỳnh	23/10/2003	Nghệ An	Nữ	
144	19260158	Nguyễn Hoàng	Sinh	28/06/2004	Hà Nội	Nữ	
145	19260159	Mai Thị Thanh	Tâm	09/10/2003	Thanh Hóa	Nữ	
146	19260160	Võ Minh	Thắng	06/05/2002	Hà Nội	Nam	
147	19260161	Bùi Phúc	Thanh	08/05/2003	Phú Thọ	Nam	
148	19260162	Nguyễn Phương	Thanh	11/10/1999	Hà Nội	Nữ	
149	19260163	Nguyễn Thị	Thanh	23/08/1996	Hung Yên	Nữ	
150	19260164	Nguyễn Thị	Thành	28/10/1996	Bắc Ninh	Nữ	
151	19260165	Phạm Đức	Thành	18/12/1998	Quảng Ninh	Nam	
152	19260166	Hoàng Phương	Thảo	25/10/1996	Hà Nội	Nữ	
153	19260167	Hoàng Thị	Thảo	18/11/1987	Bắc Ninh	Nữ	
154	19260168	Nguyễn Phương	Thảo	13/11/2007	Hung Yên	Nữ	
155	19260169	Trần Thị Phương	Thảo	26/08/1999	Sơn La	Nữ	
156	19260170	Vũ Phương	Thảo	02/01/1998	Ninh Bình	Nữ	
157	19260171	Vũ Thị Thanh	Thảo	27/02/1996	Hải Phòng	Nữ	
158	19260173	Lê Thị Hà	Thu	06/05/1997	Hà Nội	Nữ	
159	19260174	Vũ Thị	Thu	04/06/1999	Thanh Hóa	Nữ	
160	19260175	Bùi Thị Quỳnh	Thương	25/02/2004	Ninh Bình	Nữ	
161	19260178	Vũ Thị	Thương	10/07/2003	Hung Yên	Nữ	
162	19260180	Trần Thị Thanh	Thúy	16/11/2001	Ninh Bình	Nữ	
163	19260181	Lê Xuân	Thúy	06/05/2001	Thanh Hóa	Nam	
164	19260182	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	15/10/1985	Hải Phòng	Nữ	
165	19260183	Trịnh Thanh	Thúy	01/02/2000	Thanh Hóa	Nữ	
166	19260184	Trần Thị	Thủy	09/05/1987	Hà Tĩnh	Nữ	
167	19260185	Triệu Thị	Thủy	25/12/1993	Ninh Bình	Nữ	
168	19260186	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	03/08/2003	Bắc Ninh	Nữ	
169	19260187	Vũ Duy	Tín	06/09/1990	Ninh Bình	Nam	
170	19260188	Nguyễn Hữu	Toàn	20/03/1984	Ninh Bình	Nam	
171	19260189	Hoàng Thủy	Trang	13/08/2004	Quảng Ninh	Nữ	
172	19260190	Lê Huyền	Trang	11/12/1988	Ninh Bình	Nữ	
173	19260192	Nguyễn Thị Thùy	Trang	21/10/2005	Bắc Ninh	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
174	19260194	Phạm Thanh	Trang	01/01/2003	Hải Phòng	Nữ	
175	19260195	Phạm Thị Thu	Trang	07/06/2000	Hải Phòng	Nữ	
176	19260196	Phạm Thuỳ	Trang	22/12/2003	Sơn La	Nữ	
177	19260197	Trần Thuỳ	Trang	12/01/2001	Thanh Hóa	Nữ	
178	19260198	Nguyễn Hoàng	Trung	11/10/1989	Thanh Hóa	Nam	
179	19260199	Trương Hoàng	Tú	21/01/2000	Thanh Hóa	Nam	
180	19260200	Nguyễn Anh	Tuấn	04/01/2000	Hung Yên	Nam	
181	19260201	Nguyễn Xuân	Tùng	06/12/1990	Hung Yên	Nam	
182	19260202	Nguyễn Thị	Tuyền	10/03/1997	Hà Nội	Nữ	
183	19260203	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	29/09/1985	Hà Nội	Nữ	
184	19260204	Vũ Thị	Tuyết	03/09/1994	Ninh Bình	Nữ	
185	19260205	Nguyễn Thị	Vân	31/01/1997	Hải Phòng	Nữ	
186	19260206	Nguyễn Thị	Vân	28/12/1990	Gia Lai	Nữ	
187	19260207	Nguyễn Thị Khánh	Vân	26/09/2003	Hà Nội	Nữ	
188	19260208	Cao Thị	Vĩnh	28/01/2001	Hà Nội	Nữ	
189	19260209	Nguyễn Sỹ	Vương	29/01/1998	Nghệ An	Nam	
190	19260210	Văn Khánh	Vy	11/07/2005	Hà Nội	Nữ	
191	19260211	Nguyễn Thị	Xuân	29/03/1996	Hà Nội	Nữ	
192	19260213	Mai Như	Ý	02/02/2001	Thanh Hóa	Nam	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 192 sinh viên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH LUẬT KINH TẾ  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411/QĐ-ĐHKTQD ngày 31/3/2026)

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19260216	Đình Phú	Nguyễn An	18/08/2004	Thanh Hóa	Nam	
2	19260217	Kiều Trần	Thuận An	04/02/1991	Khánh Hòa	Nữ	
3	19260218	Nguyễn	Thái An	08/02/2006	Hà Nội	Nam	
4	19260219	Nguyễn	Trường An	23/10/2003	Hà Tĩnh	Nam	
5	19260220	Phạm	Khánh An	18/11/2005	Hà Nội	Nam	
6	19260221	Nguyễn	Hoàng Ân	22/08/2000	Hà Nội	Nam	
7	19260222	Trần	Minh An	07/11/2003	Ninh Bình	Nam	
8	19260223	Bùi	Ngọc Anh	29/01/2003	Hưng Yên	Nữ	
9	19260224	Chữ	Huyền Anh	26/09/2001	Hà Nội	Nữ	
10	19260225	Chu	Mai Anh	11/07/2002	Hà Nội	Nữ	
11	19260226	Đình	Hải Anh	18/10/2003	Ninh Bình	Nữ	
12	19260227	Hồ	Huyền Anh	15/12/1998	Hà Nội	Nữ	
13	19260228	Hồ	Quỳnh Anh	20/03/2003	Hải Phòng	Nữ	
14	19260229	Hoàng	Anh	15/02/2004	Hà Nội	Nam	
15	19260230	Hoàng	Bùi Thế Anh	25/06/2005	Hưng Yên	Nam	
16	19260231	Hoàng	Thị Phương Anh	25/10/2006	Phú Thọ	Nữ	
17	19260232	Lê	Đỗ Duy Anh	24/11/1999	Hà Nội	Nam	
18	19260233	Lê	Hồng Anh	04/08/1992	Hải Phòng	Nữ	
19	19260234	Lương	Mai Anh	30/08/2004	Tuyên Quang	Nữ	
20	19260236	Nguyễn	Nam Anh	14/06/2002	Ninh Bình	Nam	
21	19260237	Nguyễn	Quang Anh	06/06/2000	Hải Phòng	Nam	
22	19260238	Nguyễn	Quỳnh Anh	29/08/2002	Hà Nội	Nữ	
23	19260239	Nguyễn	Thị Trang Anh	31/12/2003	Hà Nội	Nữ	
24	19260240	Nguyễn	Thị Vân Anh	15/10/1981	Hà Nội	Nữ	
25	19260241	Phạm	Hoàng Anh	08/11/1992	Ninh Bình	Nữ	
26	19260242	Tạ	Đào Ngọc Anh	20/02/2007	Quảng Ninh	Nữ	
27	19260243	Trần	Minh Anh	17/12/2002	Ninh Bình	Nữ	
28	19260244	Trịnh	Thị Vân Anh	06/05/2004	Nghệ An	Nữ	
29	19260245	Vũ	Dương Ngọc Anh	03/10/2003	Thái Nguyên	Nữ	
30	19260246	Vũ	Duy Anh	23/11/1998	Quảng Ninh	Nam	
31	19260247	Hoàng	Thị Ngọc Ánh	19/02/2006	Hồ Chí Minh	Nữ	
32	19260248	Nguyễn	Ngọc Ánh	01/01/1990	Nghệ An	Nam	
33	19260249	Phạm	Gia Bảo	07/06/2007	Đắk Lắk	Nam	
34	19260250	Vũ	Thị Bích	12/07/1999	Hải Phòng	Nữ	
35	19260251	Ngô	Minh Châu	13/05/2004	Phú Thọ	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
36	19260252	Trần Thị Kim	Chi	24/02/1996	Ninh Bình	Nữ	
37	19260253	Trịnh Quốc	Chung	28/05/2006	Thanh Hóa	Nam	
38	19260254	Nguyễn Duy	Cường	22/08/2007	Hà Nội	Nam	
39	19260256	Phan Duy Hải	Đặng	23/12/2003	Hà Tĩnh	Nam	
40	19260257	Cao Tuấn	Đạt	05/04/2003	Quảng Ninh	Nam	
41	19260258	Đặng Tiến	Đạt	02/09/2003	Hà Nội	Nam	
42	19260259	Lương Bá	Đạt	14/11/1994	Lào Cai	Nam	
43	19260260	Nguyễn Thành	Đạt	13/11/2006	Phú Thọ	Nam	
44	19260261	Đình Hoàng	Diệp	05/12/2006	Ninh Bình	Nữ	
45	19260262	Phan Nhật	Định	12/11/2006	Hải Phòng	Nam	
46	19260263	Nguyễn Minh	Đức	09/01/1999	Sơn La	Nam	
47	19260264	Nguyễn Minh	Đức	12/12/2005	Hà Nội	Nam	
48	19260266	Cao Thị Thùy	Dương	06/02/2003	Nghệ An	Nữ	
49	19260267	Hoàng Quốc An	Dương	16/10/2003	Hà Nội	Nam	
50	19260270	Vũ Hồng	Dương	28/10/2003	Thái Nguyên	Nam	
51	19260271	Lê Khương	Duy	11/04/1998	Thanh Hóa	Nam	
52	19260272	Đào Thị	Duyên	25/06/2000	Ninh Bình	Nữ	
53	19260273	Lê Thị Châu	Giang	25/06/1997	Hà Nội	Nữ	
54	19260274	Đoàn Việt	Hà	02/01/1996	Quảng Ninh	Nữ	
55	19260275	Nguyễn Thị	Hà	15/04/2004	Hải Phòng	Nữ	
56	19260276	Nguyễn Thị Bích	Hà	05/09/2000	Hải Phòng	Nữ	
57	19260277	Lê Hoàng	Hải	29/08/2003	Lai Châu	Nam	
58	19260278	Mai Thuý	Hằng	07/08/2000	Hà Nội	Nữ	
59	19260279	Nguyễn Văn	Hào	12/07/1996	Ninh Bình	Nam	
60	19260280	Nguyễn Thị	Hiền	28/12/1995	Quảng Ninh	Nữ	
61	19260283	Nguyễn Trung	Hiếu	13/07/1995	Hà Nội	Nam	
62	19260284	Bùi Thục	Hoa	13/09/2005	Hà Nội	Nữ	
63	19260285	Nguyễn Thị Mai	Hoa	21/06/1989	Hà Nội	Nữ	
64	19260286	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	04/01/2007	Hải Phòng	Nữ	
65	19260287	Nguyễn Thị Thu	Hoài	22/09/1998	Ninh Bình	Nữ	
66	19260288	Nguyễn Hữu	Hoàng	03/10/2005	Hà Nội	Nam	
67	19260289	Nguyễn Việt	Hoàng	22/11/1987	Hưng Yên	Nam	
68	19260290	Khuất Thị	Hồng	09/08/1992	Hà Nội	Nữ	
69	19260293	Đỗ Mạnh	Hùng	15/12/1982	Phú Thọ	Nam	
70	19260294	Lưu Đức	Hùng	19/02/2006	Nghệ An	Nam	
71	19260295	Nguyễn Văn	Hùng	21/03/1993	Hưng Yên	Nam	
72	19260296	Phạm Sinh	Hùng	05/02/2002	Ninh Bình	Nam	
73	19260297	Phạm Việt	Hùng	13/11/1982	Hà Nội	Nam	
74	19260298	Bùi Duy	Hùng	05/10/2007	Ninh Bình	Nam	
75	19260300	Nguyễn Văn	Hùng	11/12/2003	Bắc Ninh	Nam	
76	19260301	Cao Thị	Hương	29/11/1998	Thanh Hóa	Nữ	
77	19260302	Ngô Thị	Hương	06/02/2003	Hà Nội	Nữ	
78	19260303	Nguyễn Diệu	Hương	04/07/2001	Hải Phòng	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
79	19260304	Nguyễn Kim	Hương	04/09/1988	Lạng Sơn	Nữ	
80	19260305	Nguyễn Thị	Hương	29/06/2000	Hung Yên	Nữ	
81	19260306	Dương Gia	Huy	18/08/2002	Thái Nguyên	Nam	
82	19260307	Nguyễn Ngọc	Huy	19/11/2003	Hung Yên	Nam	
83	19260308	Nguyễn Văn	Huy	24/10/1997	Bắc Ninh	Nam	
84	19260309	Nguyễn Văn	Huy	21/01/1997	Ninh Bình	Nam	
85	19260310	Trần Gia	Huy	13/12/2003	Thanh Hóa	Nam	
86	19260311	Trần Quang	Huy	08/08/1999	Lào Cai	Nam	
87	19260312	Đào Lệ	Huyền	18/02/1994	Phú Thọ	Nữ	
88	19260313	Giáp Thị Thanh	Huyền	19/09/1998	Bắc Ninh	Nữ	
89	19260314	Lê Như Khánh	Huyền	02/07/2006	Hải Phòng	Nữ	
90	19260315	Lê Thanh	Huyền	08/07/2000	Ninh Bình	Nữ	
91	19260316	Nguyễn Thị Bích	Huyền	18/03/2001	Phú Thọ	Nữ	
92	19260317	Trần Khánh	Huyền	11/10/2003	Quảng Ninh	Nữ	
93	19260318	Đặng Quang	Khải	13/07/1999	Hà Tĩnh	Nam	
94	19260320	Nguyễn Xuân	Khánh	05/09/1996	Hà Nội	Nam	
95	19260321	Phạm Minh	Khoa	12/05/2000	Hung Yên	Nam	
96	19260322	Đình Ngọc Nguyên	Khôi	07/06/2007	Quảng Ninh	Nam	
97	19260323	Triệu Đăng	Khôi	06/02/2003	Cao Bằng	Nam	
98	19260325	Đỗ Tiến	Kiên	30/07/1998	Hải Phòng	Nam	
99	19260326	Đặng Ngọc	Lâm	25/02/1993	Bắc Ninh	Nam	
100	19260327	Nguyễn Hoàng	Lâm	23/08/1998	Hồ Chí Minh	Nam	
101	19260328	Nguyễn Quang	Lập	26/06/2001	Tây Ninh	Nam	
102	19260329	Nguyễn Thị	Liên	10/09/1990	Nghệ An	Nữ	
103	19260330	Đỗ Khánh	Linh	14/12/2003	Hung Yên	Nữ	
104	19260331	Lê Khánh	Linh	10/01/2001	Phú Thọ	Nữ	
105	19260332	Nguyễn Diệu	Linh	06/07/2006	Quảng Ninh	Nữ	
106	19260334	Nguyễn Thị Thùy	Linh	14/12/2007	Lào Cai	Nữ	
107	19260335	Nguyễn Thị Yên	Linh	07/12/2002	Hà Nội	Nữ	
108	19260337	Nguyễn Thùy	Linh	08/02/1999	Hải Phòng	Nữ	
109	19260338	Phạm Nguyễn Diệu	Linh	28/11/2000	Hung Yên	Nữ	
110	19260339	Phạm Thị Thùy	Linh	23/05/1990	Hải Phòng	Nữ	
111	19260340	Phạm Thùy	Linh	11/11/2001	Hà Nội	Nữ	
112	19260341	Trần Thảo Khánh	Linh	29/12/1991	Sơn La	Nữ	
113	19260342	Trần Vũ Mai	Linh	22/01/2006	Hải Phòng	Nữ	
114	19260343	Trịnh Đoàn Khánh	Linh	02/11/2006	Hà Nội	Nữ	
115	19260344	Vũ Thị Thùy	Linh	31/07/2005	Hải Phòng	Nữ	
116	19260345	Nguyễn Đắc	Lộc	15/05/2003	Phú Thọ	Nam	
117	19260347	Đỗ Hoàng	Long	26/03/2000	Hà Nội	Nam	
118	19260348	Nguyễn Thị	Luyện	17/08/1994	Bắc Ninh	Nữ	
119	19260349	Lê Thị Ngọc	Mai	25/08/2004	Hải Phòng	Nữ	
120	19260351	Tạ Vũ Hương	Mai	26/10/2002	Phú Thọ	Nữ	
121	19260352	Nguyễn Thị	Mến	20/11/1999	Hải Phòng	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
122	19260353	Chu Tuấn	Minh	05/07/2003	Hưng Yên	Nam	
123	19260354	Đào Trọng	Minh	04/12/1998	Hải Phòng	Nam	
124	19260355	Đình Ngọc Lê	Minh	14/11/2003	Phú Thọ	Nam	
125	19260356	Ngô Lê Gia	Minh	09/07/2006	Quảng Ninh	Nam	
126	19260357	Nguyễn Công	Minh	11/01/2006	Hà Nội	Nam	
127	19260358	Nguyễn Hoàng	Minh	03/09/2004	Sơn La	Nam	
128	19260359	Nguyễn Phạm Bảo	Minh	05/01/2005	Đồng Tháp	Nam	
129	19260360	Nguyễn Thanh	Minh	09/11/2002	Thái Nguyên	Nam	
130	19260361	Tô Anh	Minh	07/04/1998	Hà Nội	Nam	
131	19260362	Trần	Minh	20/10/2006	Cộng Hòa Séc	Nam	
132	19260363	Trần Nhật	Minh	04/10/1996	Hà Nội	Nam	
133	19260364	Bùi Thị Trà	My	20/11/2003	Nghệ An	Nữ	
134	19260365	Lê	Mỹ	29/01/2007	Phú Thọ	Nam	
135	19260366	Ngô Phương	Nam	27/09/1998	Thái Nguyên	Nam	
136	19260367	Phạm Hoàng	Nam	15/02/1997	Hà Nội	Nam	
137	19260368	Vũ Thị Quỳnh	Nga	15/03/1986	Phú Thọ	Nữ	
138	19260370	Trần Bảo	Ngọc	10/01/2007	Hưng Yên	Nữ	
139	19260372	Vũ Như	Ngọc	23/08/2004	Hà Nội	Nữ	
140	19260373	Nguyễn Vũ Quỳnh	Nhi	17/04/2006	Hà Nội	Nữ	
141	19260374	Trịnh Vân	Nhi	30/03/2006	Gia Lai	Nữ	
142	19260375	Nguyễn Trang	Nhung	18/10/2006	Hà Nội	Nữ	
143	19260376	Trần Thủy	Nhung	19/01/2003	Hải Phòng	Nữ	
144	19260377	Nguyễn Thị Phương	Niên	22/09/2002	Thái Nguyên	Nữ	
145	19260378	Đào Thị Kim	Oanh	08/11/2000	Bắc Ninh	Nữ	
146	19260379	Đặng Tòn	On	10/11/1991	Lào Cai	Nam	
147	19260380	Lê Hồng	Phong	08/09/2002	Ninh Bình	Nam	
148	19260381	Hồ Đức	Phúc	13/12/1993	Hà Tĩnh	Nam	
149	19260382	Phạm Phú	Phúc	08/07/1993	Hồ Chí Minh	Nam	
150	19260383	Trần Khắc	Phúc	05/01/1995	Ninh Bình	Nam	
151	19260384	Trần Thị Minh	Phương	15/06/2002	Hưng Yên	Nữ	
152	19260385	Vũ Hoàng	Phương	11/08/2002	Hưng Yên	Nam	
153	19260386	Lê Minh	Quân	01/06/2007	Hà Nội	Nam	
154	19260387	Nguyễn Hoàng	Quân	10/09/2002	Đà Nẵng	Nam	
155	19260388	Trần Anh	Quân	09/07/2003	Hà Tĩnh	Nam	
156	19260389	Nguyễn Bá	Quang	28/12/2003	Hà Nội	Nam	
157	19260390	Nguyễn Văn Minh	Quang	25/08/2007	Bắc Ninh	Nam	
158	19260391	Cao Trúc	Quỳnh	07/03/1985	Nghệ An	Nữ	
159	19260392	Phạm Thị	Quỳnh	08/08/1987	Hà Nội	Nữ	
160	19260393	Vũ Diễm	Quỳnh	13/11/2000	Phú Thọ	Nữ	
161	19260394	Nguyễn Quang	Sáng	18/09/1998	Hà Tĩnh	Nam	
162	19260395	Bùi Đình	Sơn	19/08/2002	Hải Phòng	Nam	
163	19260396	Dương Hùng	Sơn	17/01/2003	Lạng Sơn	Nam	
164	19260397	Nguyễn Thị Hồng	Sương	22/09/1991	Hà Tĩnh	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
165	19260399	Lưu Thị	Tâm	18/06/1993	Bắc Ninh	Nữ	
166	19260400	Nguyễn Thị	Tâm	01/01/1980	Thanh Hóa	Nữ	
167	19260401	Trần Thụy Ngọc	Tâm	28/04/1990	Đồng Tháp	Nữ	
168	19260402	Lê Quang	Thắng	21/12/1992	Hà Tĩnh	Nam	
169	19260403	Nguyễn Đức	Thắng	09/05/1987	Ninh Bình	Nam	
170	19260404	Hà Chí	Thanh	27/07/1984	Tuyên Quang	Nam	
171	19260405	Đỗ Thị	Thảo	17/05/1996	Hung Yên	Nữ	
172	19260406	Nguyễn Phương	Thảo	29/04/2000	Hải Phòng	Nữ	
173	19260407	Nguyễn Thị	Thảo	29/07/1994	Bắc Ninh	Nữ	
174	19260408	Vũ Phương	Thảo	20/08/2005	Điện Biên	Nữ	
175	19260409	Phạm Mai Kim	Thiên	15/10/2002	Đắk Lắk	Nữ	
176	19260410	Vũ Bá	Thiện	19/02/1999	Ninh Bình	Nữ	
177	19260411	Đỗ Đức	Thịnh	23/05/2000	Hà Nội	Nam	
178	19260412	Nguyễn Thị	Thơ	23/06/1994	Nghệ An	Nữ	
179	19260414	Mai Anh	Thư	14/06/2007	Lạng Sơn	Nữ	
180	19260415	Đỗ Thị Thu	Thủy	03/03/2006	Hung Yên	Nữ	
181	19260416	Nguyễn Vũ Đan	Thùy	27/04/2003	Thái Nguyên	Nữ	
182	19260417	Nguyễn Phương	Thủy	14/12/2003	Ninh Bình	Nữ	
183	19260418	Nguyễn Nữ Yên	Thy	11/02/2000	Đà Nẵng	Nữ	
184	19260419	Phạm Nguyệt Thy	Thy	30/05/2002	Thanh Hóa	Nữ	
185	19260420	Đỗ Văn	Tiến	10/10/1980	Thanh Hóa	Nam	
186	19260422	Bạch Thủy	Trang	20/11/2006	Hà Nội	Nữ	
187	19260423	Bùi Thị Thu	Trang	22/06/1991	Ninh Bình	Nữ	
188	19260424	Cao Thị Quỳnh	Trang	30/01/1998	Nghệ An	Nữ	
189	19260425	Hoàng Thị Huyền	Trang	31/10/1992	Hà Nội	Nữ	
190	19260426	Lê Kiều	Trang	19/08/1995	Hà Nội	Nữ	
191	19260427	Nguyễn Thị Hà	Trang	09/09/1999	Thái Nguyên	Nữ	
192	19260428	Nguyễn Thị Thu	Trang	19/09/1989	Phú Thọ	Nữ	
193	19260429	Tạ Ngọc Huyền	Trang	30/07/2002	Thái Nguyên	Nữ	
194	19260430	Trịnh Thị Thùy	Trang	21/08/1995	Hà Nội	Nữ	
195	19260431	Phạm Tuyết	Trinh	06/07/1994	Hà Nội	Nữ	
196	19260432	Lê Bá Khánh	Trình	30/10/2000	Phú Thọ	Nam	
197	19260434	Nguyễn Tiến	Trung	17/01/1980	Hà Nội	Nam	
198	19260435	Vũ Quang	Trung	12/11/2002	Thanh Hóa	Nam	
199	19260436	Phạm Ngọc	Trường	03/07/2000	Bắc Ninh	Nam	
200	19260437	Lò Nhật	Tú	27/12/2003	Sơn La	Nam	
201	19260438	Nguyễn Thanh	Tú	20/07/2002	Điện Biên	Nữ	
202	19260439	Nguyễn Thanh	Tú	18/08/1996	Hà Nội	Nữ	
203	19260440	Hà Mạnh	Tuấn	10/02/2002	Hà Nội	Nam	
204	19260441	Hồ Anh	Tuấn	10/01/1993	Thanh Hóa	Nam	
205	19260442	Lưu Anh	Tuấn	21/05/1990	Lạng Sơn	Nam	
206	19260443	Nguyễn Văn	Tuấn	06/10/1993	Phú Thọ	Nam	
207	19260444	Phùng Minh	Tuấn	01/10/2003	Hà Nội	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
208	19260445	Đặng Thanh	Tùng	24/09/1989	Hà Nội	Nam	
209	19260447	Trần Thị Thúy	Vi	23/09/1997	Hà Tĩnh	Nữ	
210	19260448	Nguyễn Tuấn	Việt	22/03/1993	Ninh Bình	Nam	
211	19260449	Phạm Đình	Việt	12/12/2006	Sơn La	Nam	
212	19260450	Trần Văn	Việt	08/05/1996	Ninh Bình	Nam	
213	19260451	Hoàng Tôn	Vinh	10/11/2006	Hà Nội	Nam	
214	19260452	Phạm Thái	Vinh	05/04/2007	Hà Nội	Nam	
215	19260453	Đỗ Đặng Gia	Vương	29/11/2001	Phú Thọ	Nam	
216	19260454	Phạm Thị Hải	Yên	03/09/2002	Thanh Hóa	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 216 sinh viên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411/QĐ-ĐHKTQD ngày 31/3/2026)

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19260455	Bùi Minh	An	02/12/2006	Hà Nội	Nữ	
2	19260456	Hoàng Bảo	An	27/07/2007	Tuyên Quang	Nữ	
3	19260458	Nguyễn Hà Minh	An	06/07/2007	Hà Nội	Nữ	
4	19260459	Nguyễn Thành	An	07/11/2005	Phú Thọ	Nam	
5	19260461	Cao Lê Đức	Anh	04/04/1998	Nghệ An	Nam	
6	19260462	Cao Trang	Anh	09/07/1995	Thanh Hóa	Nữ	
7	19260463	Chu Hải	Anh	06/10/2004	Bắc Ninh	Nam	
8	19260464	Đặng Châu	Anh	21/06/2005	Quảng Ninh	Nữ	
9	19260465	Đặng Thị Mai	Anh	29/10/2004	Hung Yên	Nữ	
10	19260467	Hoàng Thị Kim	Anh	01/01/2007	Lào Cai	Nữ	
11	19260468	Lâm Tuấn	Anh	26/01/1999	Ninh Bình	Nam	
12	19260469	Lê Công Nhật	Anh	01/09/2003	Thái Nguyên	Nam	
13	19260470	Lê Huyền	Anh	09/01/2004	Hà Nội	Nữ	
14	19260471	Lê Minh Kiều	Anh	16/02/2003	Hà Nội	Nữ	
15	19260472	Lê Ngọc	Anh	08/10/2003	Hà Nội	Nữ	
16	19260473	Lê Việt	Anh	06/08/2002	Thanh Hóa	Nam	
17	19260474	Lý Châu	Anh	06/11/2007	Hà Nội	Nữ	
18	19260476	Nguyễn Đạt	Anh	24/04/2002	Bắc Ninh	Nam	
19	19260478	Nguyễn Duy	Anh	10/10/1998	Hà Nội	Nam	
20	19260479	Nguyễn Hải	Anh	17/01/2004	Hà Nội	Nữ	
21	19260480	Nguyễn Hiếu	Anh	31/08/2003	Hà Nội	Nam	
22	19260481	Nguyễn Hoài	Anh	08/08/2003	Hà Nội	Nữ	
23	19260482	Nguyễn Hoàng	Anh	07/07/2007	Hà Nội	Nam	
24	19260483	Nguyễn Hồng	Anh	18/02/2007	Ninh Bình	Nữ	
25	19260485	Nguyễn Quang	Anh	15/07/1998	Phú Thọ	Nam	
26	19260486	Nguyễn Thị	Anh	13/01/2001	Thanh Hóa	Nữ	
27	19260487	Nguyễn Thị Châm	Anh	19/03/2006	Thanh Hóa	Nữ	
28	19260488	Nguyễn Thị Hồng	Anh	09/01/2000	Hà Nội	Nữ	
29	19260489	Nguyễn Thị Lan	Anh	09/11/2003	Ninh Bình	Nữ	
30	19260491	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	06/01/2006	Phú Thọ	Nữ	
31	19260492	Nguyễn Thị Phương	Anh	15/07/2006	Bắc Ninh	Nữ	
32	19260493	Nguyễn Thuý	Anh	13/04/2004	Hà Nội	Nữ	
33	19260494	Nguyễn Tiến	Anh	23/02/2000	Hà Nội	Nam	
34	19260495	Nguyễn Tuấn	Anh	03/02/1992	Hà Nội	Nam	
35	19260496	Nguyễn Tuấn	Anh	29/06/1999	Hà Nội	Nam	
36	19260497	Nguyễn Tuấn	Anh	04/09/1995	Hung Yên	Nam	
37	19260498	Phạm Tuấn	Anh	19/10/2001	Hung Yên	Nam	
38	19260499	Phan Thị Vân	Anh	28/04/2001	Thanh Hóa	Nữ	
39	19260500	Thân Thị Lan	Anh	20/03/2003	Bắc Ninh	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
40	19260501	Từ Phương	Anh	02/09/2003	Quảng Ninh	Nữ	
41	19260502	Nguyễn Ngọc	Ánh	10/04/2000	Phú Thọ	Nam	
42	19260503	Nguyễn Thị	Ánh	21/03/1998	Ninh Bình	Nữ	
43	19260504	Nguyễn Thị Mai	Ánh	07/09/1996	Hà Nội	Nữ	
44	19260506	Vũ Ngọc	Ánh	04/12/2002	Ninh Bình	Nữ	
45	19260507	Nguyễn Duy	Bắc	25/09/2002	Hà Nội	Nam	
46	19260508	Cao Việt	Bảo	29/11/2003	Phú Thọ	Nam	
47	19260509	Nguyễn Hữu Gia	Bảo	01/11/2007	Nghệ An	Nam	
48	19260510	Nguyễn Ngọc	Bảo	11/08/1997	Hà Nội	Nam	
49	19260511	Nguyễn Đình	Cao	21/07/2003	Gia Lai	Nam	
50	19260512	Nguyễn Hồng	Châm	19/11/1999	Hải Phòng	Nữ	
51	19260513	Nguyễn Thị	Châm	20/01/2000	Bắc Ninh	Nữ	
52	19260514	Vũ Thị Huyền	Chang	26/04/2005	Phú Thọ	Nữ	
53	19260515	Cao Minh	Châu	28/11/2003	Phú Thọ	Nữ	
54	19260517	Vi Hồng Minh	Châu	15/12/2001	Son La	Nữ	
55	19260518	Hoàng Thị Huệ	Chi	29/04/2004	Quảng Ninh	Nữ	
56	19260519	Ngô Linh	Chi	10/04/1999	Hung Yên	Nữ	
57	19260520	Nguyễn Lan Đan	Chi	31/03/2004	Hà Nội	Nữ	
58	19260521	Nguyễn Linh	Chi	27/02/2003	Phú Thọ	Nữ	
59	19260522	Nguyễn Quỳnh	Chi	15/02/2006	Ninh Bình	Nữ	
60	19260524	Trần Khánh	Chi	25/02/2005	Lào Cai	Nữ	
61	19260525	Tương Yên	Chi	05/10/1998	Hà Nội	Nữ	
62	19260527	Phạm Đức	Chính	02/11/2000	Hung Yên	Nam	
63	19260528	Đình Quốc	Chính	01/07/2004	Ninh Bình	Nam	
64	19260529	Lê Kim	Chung	19/04/1998	Hung Yên	Nam	
65	19260530	Mai Thị	Chung	06/06/1993	Tuyên Quang	Nữ	
66	19260531	Nguyễn Thành	Công	28/09/2004	Gia Lai	Nam	
67	19260532	Đào Mạnh	Cường	24/12/2002	Hung Yên	Nam	
68	19260533	Đình Văn	Cường	12/11/1996	Phú Thọ	Nam	
69	19260534	Mai Quốc	Cường	07/12/1999	Hải Phòng	Nam	
70	19260535	Tạ Quốc	Cường	21/12/1996	Phú Thọ	Nam	
71	19260536	Trần Hậu	Đại	21/10/1997	Hà Tĩnh	Nam	
72	19260537	Hoàng Nguyễn Tâm	Đan	06/10/2006	Hà Nội	Nữ	
73	19260538	Lại Di	Đan	09/09/2002	Quảng Ninh	Nam	
74	19260539	Phạm Đình Hải	Đăng	16/09/2007	Hải Phòng	Nam	
75	19260540	Đoàn Đình	Đạt	09/09/2002	Hà Nội	Nam	
76	19260541	Hà Đỗ	Đạt	08/12/2004	Thanh Hóa	Nam	
77	19260542	Hoàng Tiến	Đạt	18/11/2000	Quảng Ninh	Nam	
78	19260543	Ngô Thành	Đạt	30/09/2006	Thanh Hóa	Nam	
79	19260544	Nguyễn Thành	Đạt	22/09/1997	Hà Nội	Nam	
80	19260545	Tô Xuân	Đạt	27/06/1991	Hà Nội	Nam	
81	19260546	Kiều Cao	Diện	23/01/2005	Hà Nội	Nam	
82	19260547	Phạm Văn	Định	15/07/1993	Nghệ An	Nam	
83	19260548	Vũ Văn	Đoàn	23/01/1998	Tuyên Quang	Nam	
84	19260549	Nguyễn Phương	Đông	08/05/1997	Hà Nội	Nam	
85	19260550	Bùi Anh	Đức	20/05/2002	Hà Nội	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
86	19260551	Đỗ Duy	Đức	27/06/2001	Quảng Ninh	Nam	
87	19260552	Kim Ngọc	Đức	22/10/2006	Hồ Chí Minh	Nam	
88	19260553	Lưu Quang	Đức	05/10/1998	Bắc Ninh	Nam	
89	19260554	Lý Khánh	Đức	08/10/2006	Đài Loan	Nam	
90	19260555	Nguyễn Anh	Đức	31/03/2007	Hà Nội	Nam	
91	19260556	Nguyễn Trần Minh	Đức	18/04/1999	Nghệ An	Nam	
92	19260557	Nguyễn Thanh	Dung	27/09/2003	Hưng Yên	Nữ	
93	19260558	Hòa Quang	Dũng	02/03/2003	Hà Nội	Nam	
94	19260559	Mai Thế	Dũng	18/11/2000	Quảng Ninh	Nam	
95	19260560	Nguyễn Hữu	Dũng	10/01/2003	Hà Nội	Nam	
96	19260561	Nguyễn Xuân	Dũng	16/01/1998	Hà Nội	Nam	
97	19260562	Phan Đăng Tiến	Dũng	02/01/2001	Hà Tĩnh	Nam	
98	19260563	Đỗ Quỳnh	Dương	12/10/2002	Hà Nội	Nữ	
99	19260564	Kim Nhật	Dương	27/06/2006	Hải Phòng	Nữ	
100	19260565	Lê Vũ Hường	Dương	31/07/2003	Hà Nội	Nữ	
101	19260566	Mai Quốc	Dương	26/01/2002	Tuyên Quang	Nam	
102	19260567	Nguyễn Bình	Dương	22/09/2004	Hà Nội	Nam	
103	19260568	Nguyễn Đình Tùng	Dương	22/11/2000	Hải Phòng	Nam	
104	19260569	Nguyễn Văn	Dương	11/10/2001	Hà Nội	Nam	
105	19260570	Phạm Tuấn	Dương	27/03/2000	Hà Nội	Nam	
106	19260571	Bùi Thái	Duy	27/03/2005	Hà Tĩnh	Nam	
107	19260572	Tạ Kỳ	Duyên	21/07/1999	Hà Nội	Nữ	
108	19260573	Hoàng Minh	Giang	20/09/2001	Thái Nguyên	Nam	
109	19260574	Lê Hương	Giang	11/01/2006	Hà Nội	Nữ	
110	19260575	Lê Hương	Giang	08/04/2003	Hà Nội	Nữ	
111	19260576	Lưu Hương	Giang	07/01/2007	Phú Thọ	Nữ	
112	19260577	Nguyễn Hương	Giang	15/01/2000	Liên Bang Nga	Nữ	
113	19260578	Nguyễn Trường	Giang	18/10/2000	Ninh Bình	Nam	
114	19260579	Phan Minh	Giang	05/02/2002	Hưng Yên	Nữ	
115	19260580	Nguyễn Văn	Giáp	14/01/1983	Nghệ An	Nam	
116	19260581	Nguyễn Cao Việt	Hà	03/09/2005	Hải Phòng	Nữ	
117	19260582	Nguyễn Mạnh	Hà	04/11/2003	Tuyên Quang	Nam	
118	19260583	Phạm Ngọc Thái	Hà	06/12/2006	Hải Phòng	Nữ	
119	19260584	Phạm Thái	Hà	12/11/2002	Hồ Chí Minh	Nam	
120	19260585	Phạm Thị	Hà	19/07/2004	Hưng Yên	Nữ	
121	19260586	Tăng Thu	Hà	07/04/1990	Hà Nội	Nữ	
122	19260587	Vũ Thị Thu	Hà	15/08/1992	Phú Thọ	Nữ	
123	19260588	Lê Thanh	Hải	23/05/2001	Hà Nội	Nam	
124	19260589	Nguyễn Văn	Hải	15/03/1996	Lào Cai	Nam	
125	19260590	Nguyễn Văn	Hải	23/01/1996	Hưng Yên	Nam	
126	19260591	Phan Văn	Hải	03/12/1987	Nghệ An	Nam	
127	19260592	Bùi Thu	Hằng	08/08/1999	Phú Thọ	Nữ	
128	19260593	Lê Thị	Hằng	14/08/1996	Thanh Hóa	Nữ	
129	19260594	Nguyễn Thu	Hằng	31/08/2003	Hà Nội	Nữ	
130	19260595	Nguyễn Thu	Hằng	10/04/2002	Phú Thọ	Nữ	
131	19260597	Nguyễn Hồng	Hạnh	20/03/1998	Hà Nội	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
132	19260598	Nguyễn Thị	Hạnh	09/12/2004	Phú Thọ	Nữ	
133	19260599	Trần Thị	Hạnh	31/03/2004	Ninh Bình	Nữ	
134	19260600	Ngô Đào	Hậu	26/11/1994	Hung Yên	Nam	
135	19260601	Nông Thị	Hiêm	10/12/1993	Thái Nguyên	Nữ	
136	19260602	Bùi Thị	Hiền	01/06/1999	Đắk Lắk	Nữ	
137	19260603	Lê Thúy	Hiền	26/03/2003	Quảng Ninh	Nữ	
138	19260605	Phạm Thu	Hiền	21/05/1992	Hải Phòng	Nữ	
139	19260607	Cao Thế	Hiệp	15/01/1997	Hải Phòng	Nam	
140	19260608	Đình Công	Hiệp	09/06/2003	Ninh Bình	Nam	
141	19260609	Dương Quốc	Hiếu	21/09/2000	Lào Cai	Nam	
142	19260610	Hồ Nguyễn Phúc	Hiếu	07/03/2007	Nghệ An	Nam	
143	19260612	Phạm Trung	Hiếu	20/08/2001	Nghệ An	Nam	
144	19260613	Trần Minh	Hiếu	26/02/2001	Phú Thọ	Nam	
145	19260615	Nguyễn Phương	Hoa	28/09/2002	Hà Nội	Nữ	
146	19260616	Nguyễn Thị Phương	Hoa	28/09/2002	Ninh Bình	Nữ	
147	19260617	Đặng Thị Thúy	Hòa	15/01/2001	Hà Nội	Nữ	
148	19260618	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	06/07/2004	Hung Yên	Nữ	
149	19260619	Vũ Thị	Hòa	12/04/1999	Hà Nội	Nữ	
150	19260620	Vũ Thị Khánh	Hòa	29/02/1996	Hải Phòng	Nữ	
151	19260621	Vũ Thị Thu	Hoài	10/06/1998	Hung Yên	Nữ	
152	19260622	Nguyễn Văn	Hoan	18/10/1981	Bắc Ninh	Nam	
153	19260623	Phùng Tuấn	Hoàn	06/03/2003	Hà Nội	Nam	
154	19260624	Hoàng Việt	Hoàng	22/03/2001	Lạng Sơn	Nam	
155	19260625	Lê Minh	Hoàng	01/09/2003	Hà Nội	Nam	
156	19260626	Ngô Quốc	Hoàng	27/04/1997	Thanh Hóa	Nam	
157	19260627	Nguyễn Huy	Hoàng	26/02/2002	Hải Phòng	Nam	
158	19260628	Nguyễn Minh	Hoàng	10/10/2002	Hung Yên	Nam	
159	19260629	Nguyễn Tạ Minh	Hoàng	21/01/2004	Bắc Ninh	Nam	
160	19260630	Tăng Mạnh	Hoàng	09/08/1996	Hà Nội	Nam	
161	19260631	Vy Minh	Hoàng	27/06/2000	Lạng Sơn	Nam	
162	19260632	Bùi Thúy	Huệ	03/02/2003	Phú Thọ	Nữ	
163	19260633	Nguyễn Thị	Huệ	21/07/2004	Hà Nội	Nữ	
164	19260634	Lê Trọng	Hùng	14/11/1994	Ninh Bình	Nam	
165	19260635	Trần Xuân Mạnh	Hùng	06/11/2004	Hải Phòng	Nam	
166	19260636	Đặng Văn	Hung	25/01/1998	Hải Phòng	Nam	
167	19260637	Đào Khánh	Hung	14/01/1995	Phú Thọ	Nam	
168	19260638	Nguyễn Doãn Thái	Hung	27/09/2000	An Giang	Nam	
169	19260639	Nguyễn Duy	Hung	09/11/2000	Hung Yên	Nam	
170	19260641	Phạm Doãn	Hung	10/03/2000	Hà Nội	Nam	
171	19260642	Trịnh Duy	Hung	27/07/2002	Ninh Bình	Nam	
172	19260644	Đặng Thu	Hương	02/09/1982	Hung Yên	Nữ	
173	19260645	Hoàng Thị	Hương	27/11/1999	Thanh Hóa	Nữ	
174	19260646	Lò Thị	Hương	28/11/2003	Điện Biên	Nữ	
175	19260649	Trần Thu	Hương	24/06/2003	Hà Nội	Nữ	
176	19260650	Triệu Thị Lan	Hương	01/10/1988	Hà Nội	Nữ	
177	19260651	Trịnh Lê Thu	Hương	27/10/2000	Hà Nội	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
178	19260652	Vũ Quỳnh	Hương	05/11/2004	Lào Cai	Nữ	
179	19260653	Vũ Thị Mai	Hương	19/09/2001	Quảng Ninh	Nữ	
180	19260654	Phạm Thị Mai	Hường	02/09/1983	Ninh Bình	Nữ	
181	19260655	Trình Đào Thu	Hường	19/11/1997	Phú Thọ	Nữ	
182	19260656	Phạm Xuân	Hữu	16/04/1996	Bắc Ninh	Nam	
183	19260657	Bùi Đình Quang	Huy	22/07/2002	Hà Tĩnh	Nam	
184	19260658	Nguyễn Văn	Huy	11/11/2004	Hà Nội	Nam	
185	19260659	Tạ Quang	Huy	09/07/2005	Phú Thọ	Nam	
186	19260660	Vũ Quốc	Huy	25/12/2001	Cao Bằng	Nam	
187	19260661	Hoàng Thu	Huyền	31/07/2002	Cao Bằng	Nữ	
188	19260663	Phạm Thị Thu	Huyền	06/11/1995	Phú Thọ	Nữ	
189	19260664	Vũ Thu	Huyền	27/10/1998	Hà Nội	Nữ	
190	19260665	Đặng Văn	Khang	06/01/1998	Hải Phòng	Nam	
191	19260666	Thân Thị	Khanh	04/06/1994	Bắc Ninh	Nữ	
192	19260667	Bùi Duy	Khánh	07/11/1986	Hà Nội	Nam	
193	19260668	Phạm Huy Nam	Khánh	17/11/2007	Hải Phòng	Nam	
194	19260669	Đỗ Đăng	Khoa	08/11/2003	Hà Nội	Nam	
195	19260670	Nguyễn Phan	Khôi	06/09/2003	Hà Nội	Nam	
196	19260672	Phùng Duy	Kiên	22/02/2002	Ninh Bình	Nam	
197	19260673	Trương Quế	Lâm	29/11/2001	Lai Châu	Nữ	
198	19260674	Từ Tùng	Lâm	18/06/1998	Nghệ An	Nam	
199	19260675	Nguyễn Tiến	Lân	09/02/2000	Hà Nội	Nam	
200	19260676	Bùi Thị	Lâu	19/05/1988	Hải Phòng	Nữ	
201	19260677	Đặng Thị	Lệ	22/10/2001	Hải Phòng	Nữ	
202	19260678	Phạm Thanh	Liên	06/06/1999	Hà Nội	Nam	
203	19260679	Lê Thị Tuyết	Liên	09/07/2006	Phú Thọ	Nữ	
204	19260680	Phạm Thị	Liên	25/06/2005	Hung Yên	Nữ	
205	19260682	Trần Thị Thùy	Liên	11/07/1997	Nghệ An	Nữ	
206	19260683	Dương Thị	Liễu	25/03/2002	Thái Nguyên	Nữ	
207	19260684	Bùi Diệu	Linh	20/09/2005	Hà Nội	Nữ	
208	19260687	Dương Khánh	Linh	27/06/2001	Hà Nội	Nữ	
209	19260688	Dương Trịnh Diệu	Linh	29/09/2005	Hung Yên	Nữ	
210	19260690	Lê Thị Mai	Linh	30/01/1998	Thanh Hóa	Nữ	
211	19260691	Nguyễn Cao Hà	Linh	04/07/2004	Hà Nội	Nữ	
212	19260692	Nguyễn Diệp An	Linh	10/10/1997	Phú Thọ	Nam	
213	19260693	Nguyễn Mỹ	Linh	21/09/2000	Hàn Quốc	Nữ	
214	19260695	Nguyễn Phương	Linh	12/04/2005	Hà Nội	Nữ	
215	19260696	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	02/03/1995	Quảng Ninh	Nữ	
216	19260697	Phạm Diệu	Linh	01/11/2003	Tuyên Quang	Nữ	
217	19260698	Phạm Ngọc	Linh	14/02/2005	Ninh Bình	Nữ	
218	19260699	Trần Diệu	Linh	16/11/1992	Hà Nội	Nữ	
219	19260700	Trần Phương	Linh	08/03/2005	Thanh Hóa	Nữ	
220	19260702	Vũ Duy	Linh	20/08/1994	Hà Nội	Nam	
221	19260704	Nguyễn Thị	Loan	25/10/1998	Hải Phòng	Nữ	
222	19260705	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	19/05/2000	Bắc Ninh	Nữ	
223	19260706	Phan Thị	Loan	02/04/2004	Bắc Ninh	Nữ	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
224	19260707	Ứng Thanh	Loan	12/01/1995	Tuyên Quang	Nữ	
225	19260708	Nguyễn Đức	Lộc	15/06/2005	Hải Phòng	Nam	
226	19260709	Lê Hùng	Lợi	19/04/1998	Tuyên Quang	Nam	
227	19260710	Nguyễn Văn	Lợi	14/10/1995	Hà Nội	Nam	
228	19260711	Nguyễn Bảo	Long	30/11/1997	Phú Thọ	Nam	
229	19260712	Nguyễn Giang	Long	30/03/2000	Hung Yên	Nam	
230	19260713	Nguyễn Hai	Long	27/08/2000	Quảng Ninh	Nam	
231	19260714	Nguyễn Nhật	Long	02/09/2005	Sơn La	Nam	
232	19260715	Nguyễn Việt	Long	21/04/2000	Hà Nội	Nam	
233	19260716	Phạm Hải	Long	10/05/2001	Hà Nội	Nam	
234	19260717	Trần Ngọc	Long	21/02/1999	Hà Nội	Nam	
235	19260718	Trần Vinh	Long	09/07/2003	Hà Nội	Nam	
236	19260719	Trương Thị	Luật	24/04/2000	Thanh Hóa	Nữ	
237	19260720	Hoàng Trung	Lương	19/10/2007	Hà Nội	Nam	
238	19260721	Phạm Văn	Lương	14/03/1994	Ninh Bình	Nam	
239	19260722	Đỗ Thị	Luyên	15/02/1989	Hung Yên	Nữ	
240	19260723	Giáp Thị Phương	Ly	09/07/2006	Bắc Ninh	Nữ	
241	19260724	Lê Thị Khánh	Ly	08/11/2005	Phú Thọ	Nữ	
242	19260725	Nguyễn Thị Hương	Ly	26/09/2002	Hung Yên	Nữ	
243	19260726	Nông Huyền	Ly	08/09/2000	Thái Nguyên	Nữ	
244	19260727	Đinh Thị	Mai	05/05/1995	Thanh Hóa	Nữ	
245	19260728	Mai Thị Thanh	Mai	07/10/2000	Hà Nội	Nữ	
246	19260729	Nghiêm Thị Phương	Mai	26/02/1993	Hà Nội	Nữ	
247	19260730	Nguyễn Bảo Xuân	Mai	17/06/2003	Đà Nẵng	Nữ	
248	19260731	Phạm Thị	Mai	25/09/2005	Thanh Hóa	Nữ	
249	19260733	Trần Thị Tuyết	Mai	19/05/2002	Ninh Bình	Nữ	
250	19260734	Đinh Đức	Mạnh	30/05/1998	Lào Cai	Nam	
251	19260735	Nguyễn Văn	Mạnh	14/10/1999	Ninh Bình	Nam	
252	19260736	Đặng Trần Ngọc	Minh	09/11/2000	Hà Nội	Nam	
253	19260737	Đặng Trần Tuấn	Minh	27/08/2005	Lạng Sơn	Nam	
254	19260738	Đinh Quang	Minh	08/06/1998	Ninh Bình	Nam	
255	19260739	Dương Văn	Minh	02/02/1995	Hung Yên	Nam	
256	19260741	Nguyễn Hoàng	Minh	08/03/2003	Hà Nội	Nam	
257	19260742	Nguyễn Hữu Quang	Minh	15/01/2005	Hải Phòng	Nam	
258	19260743	Nguyễn Ngọc	Minh	22/09/2005	Quảng Ninh	Nữ	
259	19260744	Nguyễn Nhật	Minh	24/02/2005	Hà Nội	Nam	
260	19260745	Nguyễn Tiến	Minh	18/06/1999	Thanh Hóa	Nam	
261	19260746	Trần Quang	Minh	10/10/2004	Ninh Bình	Nam	
262	19260747	Trịnh Ngọc	Minh	07/09/2005	Hà Nội	Nữ	
263	19260748	Trịnh Tuấn	Minh	03/02/2004	Bắc Ninh	Nam	
264	19260749	Nguyễn Thị	Mùi	24/03/1991	Nghệ An	Nữ	
265	19260750	Lê Trà	My	10/02/2007	Quảng Ninh	Nữ	
266	19260752	Phan Hà	My	26/05/2005	Hà Nội	Nữ	
267	19260753	Nguyễn Tài	Nam	27/08/1997	Hà Nội	Nam	
268	19260754	Nguyễn Thành	Nam	01/09/2007	An Giang	Nam	
269	19260755	Phạm Phương	Nam	06/02/2000	Nghệ An	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
270	19260756	Thâm Hoài	Nam	11/02/2006	Phú Thọ	Nam	
271	19260757	Vũ Hằng	Nga	11/09/2006	Hung Yên	Nữ	
272	19260758	Chu Thị Thuý	Ngân	24/08/2000	Thái Nguyên	Nữ	
273	19260759	Hồ Thị Kim	Ngân	22/05/2001	Nghệ An	Nữ	
274	19260760	Hoàng Kim	Ngân	19/06/2006	Hà Nội	Nữ	
275	19260761	Lê Hoàng Châu	Ngân	02/12/2006	Thanh Hóa	Nữ	
276	19260762	Lê Thị	Ngân	03/01/2003	Hà Nội	Nữ	
277	19260763	Trần Thị Kiều	Ngân	22/09/2002	Ninh Bình	Nữ	
278	19260764	Vũ Thị Kiều	Ngân	04/12/2000	Ninh Bình	Nữ	
279	19260765	Nguyễn Văn	Nghĩa	16/10/2003	Hà Nội	Nam	
280	19260766	Trần Tuấn	Nghĩa	11/12/2002	Thái Nguyên	Nam	
281	19260767	Cao Văn	Nghiêm	01/05/1994	Ninh Bình	Nam	
282	19260768	Nguyễn Đức	Nghiệp	07/03/2005	Bắc Ninh	Nam	
283	19260769	Đào Thị Bích	Ngọc	25/01/2004	Hải Phòng	Nữ	
284	19260770	Hoàng Thị	Ngọc	03/06/1999	Hung Yên	Nữ	
285	19260771	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	08/12/2005	Liên Bang Nga	Nữ	
286	19260773	Mai Thị	Ngọc	01/09/1993	Thanh Hóa	Nữ	
287	19260774	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	02/01/1999	Ninh Bình	Nữ	
288	19260775	Trần Thị Minh	Ngọc	12/04/2000	Thái Nguyên	Nữ	
289	19260776	Lê Thị	Ngọc	14/07/1999	Hà Nội	Nữ	
290	19260777	Trần Thị	Ngọc	07/06/1988	Hung Yên	Nữ	
291	19260778	Bùi Cao	Nguyên	30/08/2004	Hà Nội	Nam	
292	19260780	Đỗ Phan	Nguyên	03/07/2004	Hà Nội	Nam	
293	19260781	Trần Đức	Nguyên	05/12/2004	Hà Nội	Nam	
294	19260782	Nguyễn Thị	Nhàn	07/09/2000	Bắc Ninh	Nữ	
295	19260783	Cao Văn	Nhật	09/07/2001	Hà Nội	Nam	
296	19260784	Hà Văn	Nhi	14/01/2004	Hà Nội	Nữ	
297	19260785	Nguyễn Quỳnh	Nhi	05/06/2004	Thanh Hóa	Nữ	
298	19260786	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/06/2001	Nghệ An	Nữ	
299	19260788	Đặng Cẩm	Nhung	19/12/2000	Hà Nội	Nữ	
300	19260790	Nguyễn Hồng	Nhung	20/02/2001	Hà Nội	Nữ	
301	19260792	Nguyễn Thị	Nhung	03/04/2004	Tuyên Quang	Nữ	
302	19260794	Nông Thị Mai	Oanh	16/02/2004	Lạng Sơn	Nữ	
303	19260795	Nguyễn Trọng	Phan	09/10/1999	Hà Nội	Nam	
304	19260796	Nguyễn Văn	Phan	30/10/1990	Thanh Hóa	Nam	
305	19260797	Đỗ Hoàng	Phi	02/07/2007	Hung Yên	Nam	
306	19260798	Nguyễn Bá Minh	Phong	24/07/2007	Quảng Ninh	Nam	
307	19260799	Nguyễn Duy	Phúc	26/01/2005	Hà Nội	Nam	
308	19260800	Bùi Thu	Phương	20/07/2002	Hải Phòng	Nữ	
309	19260801	Đình Minh	Phương	09/01/1997	Ninh Bình	Nữ	
310	19260802	Lê Hà	Phương	03/03/2006	Hà Nội	Nữ	
311	19260803	Lê Thanh	Phương	07/10/2000	Phú Thọ	Nữ	
312	19260804	Lưu Thu	Phương	05/08/2003	Hà Nội	Nữ	
313	19260805	Nguyễn Hoàng	Phương	10/11/1990	Khánh Hòa	Nam	
314	19260806	Nguyễn Thị	Phương	11/02/2004	Hà Nội	Nữ	
315	19260808	Nguyễn Minh	Quân	16/09/2000	Nghệ An	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
316	19260809	Phạm Đức	Quân	11/01/2005	Hà Nội	Nam	
317	19260810	Hoàng Minh	Quang	23/09/2004	Thanh Hóa	Nam	
318	19260811	Trần Huy	Quang	14/07/2006	Ninh Bình	Nam	
319	19260812	Vũ Duy	Quang	16/01/1998	Hải Phòng	Nam	
320	19260814	Nguyễn Thị	Quyên	16/06/2001	Thái Nguyên	Nữ	
321	19260815	Nguyễn Thị	Quyên	24/05/1997	Thanh Hóa	Nữ	
322	19260816	Nguyễn Thị	Quyên	27/12/2006	Bắc Ninh	Nữ	
323	19260818	Phạm Lê	Quyết	03/11/2005	Hải Phòng	Nam	
324	19260820	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	16/11/2005	Phú Thọ	Nữ	
325	19260824	Trương Thị Duyên	Quỳnh	05/09/2000	Hung Yên	Nữ	
326	19260825	Linh Thị	Sú	05/03/2003	Lạng Sơn	Nữ	
327	19260826	Lê Tô Hoàng	Son	02/09/1998	Tuyên Quang	Nam	
328	19260827	Lê Văn	Son	20/03/1994	Hà Tĩnh	Nam	
329	19260829	Lê Nguyễn Minh	Tâm	22/07/2007	Hải Phòng	Nam	
330	19260830	Trần Minh	Tâm	08/11/2003	Hà Nội	Nữ	
331	19260831	Trần Thị	Tâm	14/07/1990	Phú Thọ	Nữ	
332	19260832	Nguyễn Trọng	Tân	11/02/1978	Hung Yên	Nam	
333	19260833	Nguyễn Trọng	Tân	08/12/2000	Hung Yên	Nam	
334	19260834	Thiều Thị Thanh	Tân	16/03/2005	Thanh Hóa	Nữ	
335	19260835	Nguyễn Thị	Thắm	09/08/2000	Hung Yên	Nữ	
336	19260836	Nguyễn Thị	Thắm	14/08/1998	Hà Nội	Nữ	
337	19260837	Đình Đức	Thăng	20/05/2005	Thái Nguyên	Nam	
338	19260838	Đoàn Minh	Thăng	25/09/2006	Sơn La	Nam	
339	19260840	Dương Nghĩa	Thanh	05/09/2000	Thái Nguyên	Nam	
340	19260841	Lê Duy	Thanh	03/07/1996	Thanh Hóa	Nam	
341	19260842	Đàm Khánh	Thành	08/05/2001	Cao Bằng	Nam	
342	19260844	Phạm Tiến	Thành	27/11/1985	Bắc Ninh	Nam	
343	19260845	Trần Công	Thành	17/10/2000	Hải Phòng	Nam	
344	19260846	Bùi Hữu	Thảo	01/10/1996	Hung Yên	Nam	
345	19260847	Bùi Thị Phương	Thảo	21/07/1997	Hải Phòng	Nữ	
346	19260848	Đặng Thị	Thảo	12/01/2005	Hà Nội	Nữ	
347	19260849	Diêm Thị	Thảo	05/10/1998	Bắc Ninh	Nữ	
348	19260850	Lê Thị Hương	Thảo	17/08/2005	Ninh Bình	Nữ	
349	19260851	Lương Phương	Thảo	26/01/2005	Hung Yên	Nữ	
350	19260852	Nguyễn Anh	Thảo	06/11/2003	Hải Phòng	Nữ	
351	19260854	Nguyễn Phương	Thảo	21/12/2002	Ninh Bình	Nữ	
352	19260855	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/03/1999	Ninh Bình	Nữ	
353	19260856	Nguyễn Thị Phương	Thảo	31/07/2000	Phú Thọ	Nữ	
354	19260857	Nguyễn Thương Phương	Thảo	04/08/2003	Hải Phòng	Nữ	
355	19260859	Nguyễn Thị	Thêu	27/05/2002	Thái Nguyên	Nữ	
356	19260860	Bùi Thị	Thi	13/10/1996	Nghệ An	Nữ	
357	19260861	Trần Thị	Thi	21/11/2000	Bắc Ninh	Nữ	
358	19260863	Bùi Ngọc Lam	Khuê	25/06/2004	Hà Nội	Nữ	
359	19260865	Nguyễn Bảo Anh	Thư	16/08/2007	Hà Nội	Nữ	
360	19260866	Vũ Thị Anh	Thư	22/08/1998	Hải Phòng	Nữ	
361	19260867	Lê Quang	Thuận	14/07/2001	Hà Nội	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
362	19260868	Đặng Thị Mai	Thương	06/12/1999	Hung Yên	Nữ	
363	19260869	Nguyễn Hoài	Thương	03/11/2001	Hung Yên	Nữ	
364	19260870	Nguyễn Thị	Thương	23/08/2004	Hà Nội	Nữ	
365	19260871	Nguyễn Thị	Thương	23/10/2003	Bắc Ninh	Nữ	
366	19260872	Nguyễn Thị Thương	Thương	03/04/1996	Nghệ An	Nữ	
367	19260873	Bùi Huyền	Thúy	13/04/1992	Hà Tĩnh	Nữ	
368	19260874	Đinh Thị Thanh	Thúy	25/02/1983	Hải Phòng	Nữ	
369	19260875	Nguyễn Thị	Thúy	26/10/2003	Hà Nội	Nữ	
370	19260876	Quách Thị Hồng	Thúy	26/02/2002	Ninh Bình	Nữ	
371	19260877	Nguyễn Thị	Thùy	02/02/2002	Quảng Ninh	Nữ	
372	19260878	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	24/12/1984	Phú Thọ	Nữ	
373	19260879	Phạm Thị Thu	Thùy	07/07/1997	Hung Yên	Nữ	
374	19260880	Đào Ngọc	Thuy	13/02/1997	Hà Nội	Nam	
375	19260881	Triệu Thị Thuỷ	Tiên	27/04/2006	Hà Nội	Nữ	
376	19260883	Hoàng Anh	Tinh	04/11/1986	Lào Cai	Nam	
377	19260884	Hoàng Xuân	Tinh	20/10/1997	Thanh Hóa	Nam	
378	19260885	Bùi Huy	Toàn	03/06/1994	Ninh Bình	Nam	
379	19260886	Nguyễn Đức	Toàn	07/11/2003	Quảng Ninh	Nam	
380	19260887	Nguyễn Quốc	Toàn	29/04/2005	Thái Nguyên	Nam	
381	19260888	Vũ Ngọc	Trà	27/11/2000	Sơn La	Nữ	
382	19260889	Đào Kiều	Trang	02/05/2003	Phú Thọ	Nữ	
383	19260890	Đinh Thị Thùy	Trang	05/08/2003	Hà Nội	Nữ	
384	19260891	Hà Minh	Trang	26/10/1992	Thái Nguyên	Nữ	
385	19260892	Lê Thị	Trang	14/05/2002	Thanh Hóa	Nữ	
386	19260893	Nguyễn Minh	Trang	24/10/2002	Hà Nội	Nữ	
387	19260895	Nguyễn Thị	Trang	10/07/2001	Phú Thọ	Nữ	
388	19260896	Nguyễn Thị Thùy	Trang	22/08/1992	Lào Cai	Nữ	
389	19260898	Tông Thị Huyền	Trang	25/09/2005	Điện Biên	Nữ	
390	19260899	Trần Thu	Trang	31/10/2000	Hải Phòng	Nữ	
391	19260900	Vũ Phương	Trang	24/01/2006	Phú Thọ	Nữ	
392	19260901	Đào Đức	Trọng	05/12/2006	Hà Nội	Nam	
393	19260902	Nguyễn Tất	Trung	10/08/2003	Hà Nội	Nam	
394	19260903	Nguyễn Thành	Trung	13/09/1983	Phú Thọ	Nam	
395	19260904	Vũ Thành	Trung	16/02/1999	Hải Phòng	Nam	
396	19260905	Vũ Văn	Trung	27/12/2000	Hung Yên	Nam	
397	19260907	Nguyễn Lam	Trường	17/11/2003	Thanh Hóa	Nam	
398	19260908	Bùi Cẩm	Tú	23/04/2004	Hà Nội	Nữ	
399	19260910	Phan Thị Anh	Tú	17/03/2005	Nghệ An	Nữ	
400	19260911	Nguyễn Văn	Từ	15/05/1989	Thanh Hóa	Nam	
401	19260913	Lê Anh	Tuấn	02/12/1995	Bắc Ninh	Nam	
402	19260914	Nguyễn Văn	Tuấn	05/07/2000	Hung Yên	Nam	
403	19260915	Trần Đức Minh	Tuấn	18/06/2003	Hà Nội	Nam	
404	19260916	Chu Xuân	Tùng	23/06/1999	Hà Nội	Nam	
405	19260917	Lê Nguyễn Thanh	Tùng	12/11/2004	Hà Nội	Nam	
406	19260918	Nguyễn Thị	Tươi	23/01/2000	Hải Phòng	Nữ	
407	19260919	Đỗ Công	Tuyền	23/08/2000	Hung Yên	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
408	19260920	Phan Bùi Thanh	Tuyền	28/05/2003	Hồ Chí Minh	Nam	
409	19260921	Bùi Công	Tuyền	13/05/1999	Ninh Bình	Nam	
410	19260922	Đỗ Duy	Tuyền	05/11/2003	Ninh Bình	Nam	
411	19260923	Trần Thị	Tuyết	10/02/2000	Ninh Bình	Nữ	
412	19260924	Lê Thị Phương	Uyên	09/08/2007	Hung Yên	Nữ	
413	19260925	Nguyễn Thị Tô	Uyên	22/09/2003	Hải Phòng	Nữ	
414	19260926	Đặng Thảo	Vân	16/09/2000	Nghệ An	Nữ	
415	19260927	Đào Thị Hồng	Vân	04/05/2006	Hung Yên	Nữ	
416	19260928	Nguyễn Thị Hồng	Vân	03/08/2001	Hải Phòng	Nữ	
417	19260929	Nguyễn Thị Thanh	Vân	31/01/2003	Hải Phòng	Nữ	
418	19260930	Nguyễn Thùy	Vân	06/05/2002	Lào Cai	Nữ	
419	19260931	Phạm Thị	Vân	27/10/1999	Hải Phòng	Nữ	
420	19260932	Phạm Thúy	Vân	21/06/1990	Hải Phòng	Nữ	
421	19260933	Vũ Thị Cẩm	Vân	29/10/1990	Phú Thọ	Nữ	
422	19260934	Nguyễn Trường	Văn	05/11/2001	Tây Ninh	Nam	
423	19260935	Nguyễn Thị Triệu	Vi	17/12/2000	Hải Phòng	Nữ	
424	19260936	Trần Tú	Vi	24/02/1998	Quảng Ninh	Nữ	
425	19260937	Vũ Hoàng	Việt	19/12/2000	Hải Phòng	Nam	
426	19260938	Phạm Ngọc	Vinh	10/02/2006	Lào Cai	Nam	
427	19260939	Hà Nguyên	Vũ	31/07/1999	Hà Nội	Nam	
428	19260941	Nguyễn Trọng Đức	Vũ	17/10/2007	Hà Nội	Nam	
429	19260942	Nguyễn Tuấn	Vũ	04/11/2003	Bắc Ninh	Nam	
430	19260943	Phạm Phong	Vũ	11/10/1999	Hải Phòng	Nam	
431	19260944	Phan Thị Khánh	Vũ	17/01/2004	Huế	Nữ	
432	19260946	Phạm Thị Hà	Vy	18/12/2002	Phú Thọ	Nữ	
433	19260947	Phạm Thị Hà	Vy	14/10/2007	Ninh Bình	Nữ	
434	19260948	Phạm Thị	Xuân	29/07/2002	Ninh Bình	Nữ	
435	19260949	Phạm Thị	Xuân	07/02/2002	Hải Phòng	Nữ	
436	19260950	Sa Hải	Yên	12/07/2003	Lào Cai	Nữ	
437	19260951	Trần Thị Hoàng	Yên	15/03/2002	Hung Yên	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 437 sinh viên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA NEU-ELEARNING ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411 /QĐ-ĐHKTQĐ ngày 31/ 3 /2026

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
1	19260952	Nguyễn Trường	An	21/07/1992	Hà Tĩnh	Nam	
2	19260954	Đình Quỳnh	Anh	20/07/1995	Phú Thọ	Nữ	
3	19260955	Lê Thị Kiều	Anh	24/11/1999	Nghệ An	Nữ	
4	19260957	Nguyễn Phương	Anh	16/06/2004	Hải Phòng	Nữ	
5	19260958	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	06/08/2003	Hà Nội	Nữ	
6	19260959	Phí Thị Mai	Anh	14/07/2000	Hung Yên	Nữ	
7	19260960	Trần Minh	Anh	27/10/2005	Hung Yên	Nữ	
8	19260961	Trịnh Đức	Anh	21/08/2004	Hà Nội	Nam	
9	19260962	Vũ Hoàng	Anh	08/09/2007	Thái Nguyên	Nữ	
10	19260963	Vũ Ngọc Huyền	Anh	28/09/1996	Hà Nội	Nữ	
11	19260965	Lê Kim	Chung	02/05/1995	Thanh Hóa	Nam	
12	19260966	Phan Mạnh	Cường	06/01/2003	Bắc Ninh	Nam	
13	19260967	Phạm Thị Bích	Đào	15/02/1996	Ninh Bình	Nữ	
14	19260968	Phạm Tiến	Đạt	30/03/2000	Hung Yên	Nam	
15	19260969	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	03/04/2006	Hà Tĩnh	Nữ	
16	19260970	Lê Thị Ngọc	Diệp	18/06/2001	Phú Thọ	Nữ	
17	19260972	Nguyễn Thủy	Dung	26/09/2000	Hà Nội	Nữ	
18	19260973	Nguyễn Mạnh	Dũng	20/07/2000	Hà Nội	Nam	
19	19260974	Vũ Thị Thùy	Dương	24/10/1994	Hải Phòng	Nữ	
20	19260975	Ngô Văn	Duy	18/09/2005	Hà Nội	Nam	
21	19260976	Nguyễn Tất	Duy	20/10/2005	Hung Yên	Nam	
22	19260977	Quốc Thị	Ga	30/04/2001	Lào Cai	Nữ	
23	19260978	Võ Thị Nhật	Hạ	28/07/2001	Ninh Bình	Nữ	
24	19260979	Nguyễn Đức	Hải	27/07/2001	Thanh Hóa	Nam	
25	19260980	Lê Bảo	Hân	02/10/2005	Cà Mau	Nữ	
26	19260981	Huỳnh Ngọc Đan	Hạnh	21/04/1999	Đà Nẵng	Nữ	
27	19260982	Nguyễn Thị	Hiền	01/07/1995	Hung Yên	Nữ	
28	19260983	Lê Văn	Hiệp	28/05/2002	Thanh Hóa	Nam	
29	19260984	Nguyễn Tuyển	Hiệp	28/12/2002	Hà Nội	Nam	
30	19260985	Nguyễn Trung	Hiếu	14/07/1996	Hà Nội	Nam	
31	19260986	Võ Ngọc	Hoàng	10/05/1988	Nghệ An	Nam	
32	19260987	Lương Mạnh	Hùng	21/03/1978	Phú Thọ	Nam	
33	19260988	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/09/2006	Phú Thọ	Nam	
34	19260989	Nguyễn Hoàng	Hưng	02/08/2003	Hung Yên	Nam	
35	19260990	Lê Thị Mai	Hương	12/12/2005	Ninh Bình	Nữ	
36	19260991	Phạm Văn	Huy	06/03/2001	Thanh Hóa	Nam	
37	19260992	Nguyễn Thị	Huyền	13/11/1991	Hà Nội	Nữ	
38	19260994	Nguyễn Ngọc	Khang	30/06/2001	Thanh Hóa	Nam	

STT	Mã SV	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ghi chú
39	19260996	Đỗ Khánh	Linh	28/10/2000	Lào Cai	Nữ	
40	19260998	Lê Khánh	Linh	10/11/2004	Hà Nội	Nữ	
41	19261000	Nguyễn Thuý	Linh	14/08/2002	Phú Thọ	Nữ	
42	19261001	Trần Khánh	Linh	08/06/1998	Hà Nội	Nữ	
43	19261002	Trần Khánh	Linh	22/09/2003	Lào Cai	Nữ	
44	19261004	Cao Xuân Hải	Long	28/09/2002	Hà Nội	Nam	
45	19261005	Nguyễn Thế	Luyện	17/12/2002	Thanh Hóa	Nam	
46	19261006	Nguyễn Mai	Ly	17/11/1995	Hà Nội	Nữ	
47	19261007	Lưu Thị Huyền	Mai	23/06/2003	Thái Nguyên	Nữ	
48	19261008	Bùi Quang	Minh	10/10/2002	Hưng Yên	Nam	
49	19261009	Đặng Nhật	Minh	11/03/2001	Ninh Bình	Nam	
50	19261010	Nông Đức	Minh	14/01/2002	Cao Bằng	Nam	
51	19261011	Trương Thị	Minh	10/04/1993	Ninh Bình	Nữ	
52	19261013	Phạm Thị Trà	My	29/04/2004	Đồng Nai	Nữ	
53	19261014	Hoàng Vũ	Nghị	04/04/2004	Phú Thọ	Nam	
54	19261015	Nguyễn Thị	Ngọc	04/03/2003	Hà Nội	Nữ	
55	19261016	Nguyễn Yên	Nhi	31/05/2001	Hà Nội	Nữ	
56	19261017	Chu Lệ Hồng	Nhung	29/03/1993	Hà Nội	Nữ	
57	19261018	Nguyễn Thị	Nhung	16/06/2000	Hưng Yên	Nữ	
58	19261019	Nguyễn Cao	Phúc	26/11/2006	Nghệ An	Nam	
59	19261020	Nguyễn Hồng	Phúc	24/12/2002	Lào Cai	Nam	
60	19261022	Lê Kim	Phượng	30/12/2007	Phú Thọ	Nữ	
61	19261023	Vương Thái	Quân	22/12/1996	Hà Tĩnh	Nam	
62	19261024	Nguyễn Việt	Quang	05/05/2004	Hà Nội	Nam	
63	19261026	Nguyễn Văn	Quỳnh	12/05/1990	Ninh Bình	Nam	
64	19261028	Đoàn Văn	Sơn	28/02/2003	Thanh Hóa	Nam	
65	19261030	Đỗ Đức	Thắng	17/10/2002	Hà Nội	Nam	
66	19261031	Lê Thạch	Thảo	29/07/1999	Hà Nội	Nữ	
67	19261032	Nguyễn Thu	Thảo	05/12/2003	Hà Nội	Nữ	
68	19261033	Nguyễn Hồ Hoàng	Thiện	10/11/1996	Đà Nẵng	Nam	
69	19261034	Vũ Hoài	Thương	02/02/1999	Ninh Bình	Nữ	
70	19261035	Phan Thu	Thủy	12/11/2002	Hà Nội	Nữ	
71	19261036	Phạm Khánh	Thy	29/12/2005	Ninh Bình	Nữ	
72	19261037	Ngô Đức	Tiến	04/03/2004	Quảng Ninh	Nam	
73	19261038	Lê Quỳnh	Trang	17/02/2002	Bắc Ninh	Nữ	
74	19261040	Bùi Mạnh	Trường	10/11/1994	Hưng Yên	Nam	
75	19261041	Đoàn Trọng	Trường	28/05/2004	Hải Phòng	Nam	
76	19261042	Vũ Hoàng	Tuấn	27/08/1995	Thái Nguyên	Nam	
77	19261043	Đoàn Minh	Tùng	14/07/2000	Hà Nội	Nam	
78	19261044	Đông Minh	Tùng	31/08/1995	Thái Nguyên	Nam	
79	19261045	Nguyễn Thanh	Tùng	05/05/1993	Quảng Ninh	Nam	
80	19261046	Lê Quang	Vinh	07/08/2007	An Giang	Nam	
81	19261048	Mai Thị Hải	Yên	19/03/1985	Hải Phòng	Nữ	

(Tổng số sinh viên trong danh sách: 81 sinh viên)